



← 22-51
WALL ST

BẢN TIN SÁNG 14/02/2023

CHỨNG KHOÁN MỸ TĂNG ĐIỂM MẠNH TRƯỚC NGÀY ĐÓN BÁO CÁO CPI

BSC
BIDV SECURITIES JSC.

Điểm tin vĩ mô

Thế giới:

- Dow Jones tăng 1.11% lên 34245.93 điểm; Nasdaq Composite tăng 1.48% lên 11891.79 điểm; S&P 500 tăng 1.14% lên 4137.29 điểm.
- Mỹ: thâm hụt ngân sách của chính phủ ở mức 39 tỷ USD vào tháng 1, thấp hơn so với kỳ vọng của thị trường về mức thâm hụt 63 tỷ USD.
- Trung Quốc: tiếp tục thỏa thuận mua khí đốt với Qatar trong bối cảnh Bắc Kinh tìm cách tăng cường NK khí đốt và đa dạng hóa các nguồn thay thế than đá nhằm cắt giảm lượng khí thải carbon.
- EC: nâng dự báo tăng trưởng kinh tế khu vực Eurozone năm 2023 lên 0.9% (tăng từ 0.3% T11), lạm phát năm 2023 được dự báo ở mức 5.6% (giảm so với mức 6.1% trước đó).
- Nhật: GDP tăng trưởng 0.6% YoY trong quý 4.2022.
- Singapore: GDP tăng 2.1% YoY trong quý 4.2022, thấp hơn so với mức tăng trưởng 2.2% trong ước tính trước của chính phủ do ngành dịch vụ và xây dựng tăng trưởng yếu hơn.
- OPEC: nhu cầu năng lượng trong năm nay sẽ đạt mức trước dịch COVID-19.

Trong nước:

- VN-Index giảm -1.09% xuống 1043.7 điểm; HNX-Index giảm -1.92% xuống 204.49 điểm; VN30-Index giảm -0.79% xuống 1040.4 điểm.
- Thủ tướng: sẽ chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc về việc thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, bền vững. Hội nghị được tạm hoãn và chuyển từ ngày 14/2 sang ngày 17/2.
- Chính phủ: 129 dự án theo Chương trình phục hồi kinh tế với số vốn dự kiến là 14,710.315 tỷ đồng đã hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định.
- NHNN: hút ròng tới gần 145,000 tỷ đồng trong bối cảnh tỷ giá USD/VND tăng trở lại và lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng hạ nhiệt.
- Bộ KH&ĐT: Sau khi giao đợt 1, tổng số vốn còn lại của chương trình Phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội chưa được phân bổ, giao cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương là 28,862 tỷ đồng.
- Bộ GTVT: giai đoạn 2030 - 2045 sẽ đầu tư tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam với tốc độ khai thác tối đa 180 - 225 km/giờ.
- Reuters: Intel cân nhắc đầu tư thêm 1 tỷ USD vào nhà máy Việt Nam.

Điểm tin doanh nghiệp

- SVC: đã phát hành thêm hơn 33.3 triệu cp để tăng vốn lên gấp đôi từ nguồn vốn chủ sở hữu. Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực là 10/02/2023.
- HMR: tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền với tỷ lệ 11.4%, ngày giao dịch không hưởng quyền là 01/03.
- KDC: thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đặc biệt 50%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 19/03/2023.
- HUT: thông qua việc dừng tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 dự kiến diễn ra vào ngày 18/2/2023.
- YEG: thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại CTCP Yeah1 eDigital và CTCP Truyền thông Công nghệ Netlink Việt Nam.
- QTP: sẽ trả cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 5%. Ngày đăng ký cuối cùng là 24/02. Thời gian thanh toán vào ngày 09/03.
- PVS: VESAF – quỹ đầu tư có liên quan đến ông Hoàng Xuân Quốc, ủy viên HĐQT đăng ký mua 1 triệu cp.
- BCG: không rút vốn cho Bảo hiểm AAA như kế hoạch. Phân bổ 355 tỷ cho vay đối với Công ty TNHH Indochina Hội An Beach Villas để bổ sung nguồn vốn kinh doanh. Thời gian thực hiện trong năm 2023.

Điểm nhấn thị trường

- | | |
|---|---------|
| 1. TTCK Thế giới | Trang 2 |
| 2. TTCK Việt Nam | Trang 3 |
| 3. Giao dịch khối ngoại | Trang 4 |
| 4. Thị trường hàng hóa | Trang 5 |

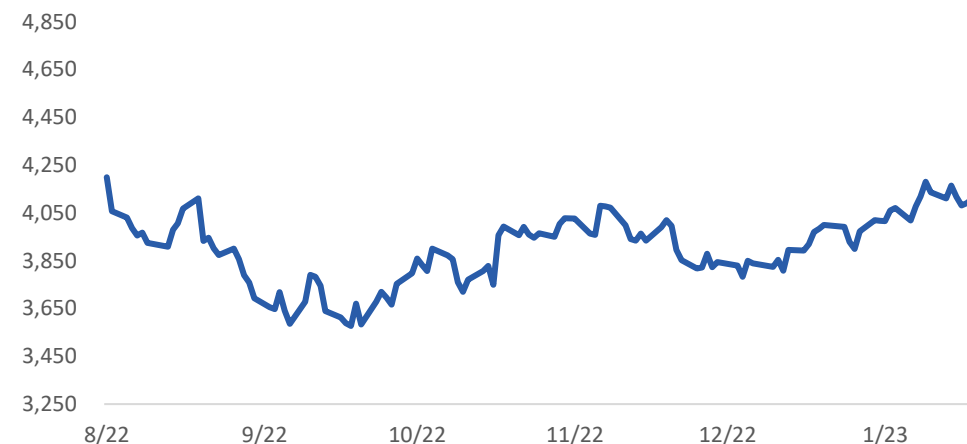
TTCK Thế giới: Dow Jones tăng 370 điểm

	14/2	% Sáng 14/2	13/2	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,043.70	-1.10%	-4.19%	-1.15%
HNX INDEX			204.49	-1.92%	-4.65%	-4.04%
VN30 INDEX			1,040.40	-0.80%	-4.93%	-2.02%
Shanghai Composite			3,284.16	0.72%	1.40%	4.09%
Nikkei 225 NKY			27,626.9	0.73%	-0.21%	5.77%
Korea Kospi			2,469.82	0.70%	0.74%	4.67%
Straits Times STI			3,324.70	-1.07%	-1.81%	1.89%
Thailand SET			1,664.89	0.02%	-1.02%	-1.34%
Malaysia FBMKLCI			1,475.17	0.04%	-1.03%	-0.36%
Philippines PCOMP			6,838.76	-0.55%	-1.41%	0.08%
Indonesia JCI			6,900.14	0.29%	0.38%	4.79%
S&P500 SPX			4,137.29	1.14%	0.64%	4.22%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	4,147.25	1.16%	-0.77%	3.50%
Dow Jones Industrial			34,245.9	1.11%	1.05%	0.80%
Nasdaq Composite			11,891.8	1.48%	0.04%	8.78%
Euro Stoxx 50			4,241.36	1.03%	0.85%	2.78%
FTSE 100 UKX			7,947.60	0.83%	1.42%	1.97%
Russian MOEX			2,264.27	0.12%	-0.36%	3.58%

Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Giảm điểm	Xu hướng	Giảm điểm
Kháng cự	3150-3200	Kháng cự	4068-4100
Hỗ trợ	2950-3000	Hỗ trợ	3750
Điểm PTKT	TRUNG LẬP	Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Diễn biến S&P 500



Diễn biến Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC

TTCK Việt Nam: VN-Index bắt đầu suy yếu

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	0.44%	-8.03%	1.79%
Bảo hiểm	-1.78%	-2.85%	-0.43%
Bất động sản	-1.97%	-6.24%	-6.55%
Công nghệ Thông tin	-0.03%	-0.10%	0.91%
Dầu khí	-0.17%	-0.11%	2.55%
Dịch vụ tài chính	-3.75%	-7.68%	-6.06%
Điện, nước & xăng dầu	-0.42%	-0.59%	1.33%
Du lịch và Giải trí	-0.69%	-5.10%	-9.20%
Dịch vụ Công nghiệp	-1.97%	-3.91%	0.04%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.23%	-1.61%	-3.33%
Hóa chất	-3.16%	-7.55%	-2.69%
Ngân hàng	-0.74%	-3.90%	0.79%
Ô tô và phụ tùng	-0.80%	-4.30%	-1.42%
Tài nguyên Cơ bản	-1.48%	-3.83%	1.67%
Thực phẩm và đồ uống	-0.15%	-2.93%	-2.46%
Truyền thông	0.37%	-0.31%	1.85%
Viễn thông	0.00%	0.00%	-8.33%
Xây dựng và Vật liệu	-2.81%	-5.04%	-2.42%
Y tế	0.57%	1.02%	5.07%

Nguồn: Fiipro, BSC

Published on TradingView.com, February 13, 2023 18:01:07 +07
INDEX:VNINDEX, D 0:1050.99 H:1054.05 L:1031.70 C:1043.70



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

VN INDEX

Xu hướng	Downtrend
Kháng cự	1115-1120
Hỗ trợ	1050
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

Cập nhật thị trường

Thị trường giảm điểm từ lúc mở cửa, bật tăng nhẹ cuối phiên và dừng tại 1,043.7 điểm. Những phiên tới, VN-Index có thể sẽ tiếp tục test ngưỡng hỗ trợ 1,030, nhà đầu tư nên giao dịch cẩn trọng.

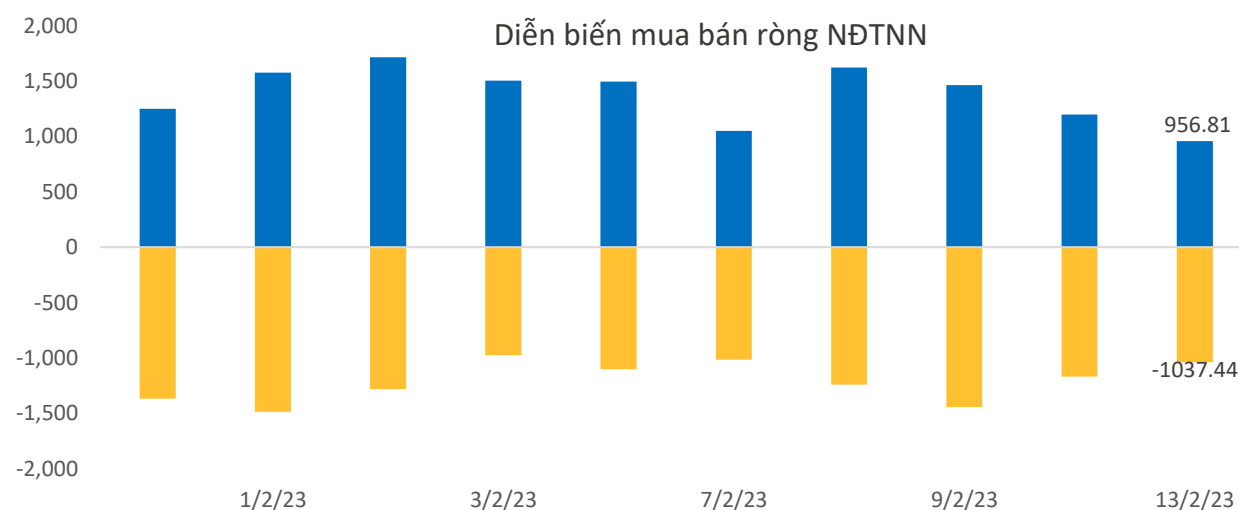
Khối ngoại: ETF E1 gia tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	349.0	0.7	0.2	1.2%	0.1	0.2	27.9	64.2	ETF E1 gia tăng quy mô, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. Khối ngoại mua ròng ở thị trường Ấn Độ, Malaysia và bán ròng ở các thị trường còn lại.
FUEMAVN30	14.6	0.5	(0.0)	-0.3%	0.0	0.0	0.0	-8.0	
FUESSVFL	156.5	0.6	-	-1.3%	0.0	0.0	13.2	40.6	
FUESSVN30	2.9	0.5	0.0	-0.4%	0.0	0.0	0.0	0.0	
FUEVFN30	794.3	0.9	0.0	1.0%	0.0	0.0	30.9	168.7	
FUEVN100	9.8	0.6	-	0.5%	0.0	0.0	0.3	0.3	
FTSE Vietnam	306.9	26.2	-	0.2%	0.0	5.8	28.2	68.7	
FUBON FTSE	726.2	0.4	-	3.7%	0.0	-	26.0	220.4	
iShare	725.0	25.8	-	-1.4%	0.0	6.5	91.8	388.3	
KIM	127.2	13.0	-	-1.0%	0.0	-	13.4	22.7	
PREMIA	15.8	7.8	-	-0.7%	0.0	0.0	0.0	-2.2	
VNM	501.1	11.8	-	0.1%	0.0	-	51.3	183.1	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	(3.11)	(3.11)	73.70
ASEAN4*	(88.02)	(161.72)	(477.36)
Ấn Độ	208.98	(235.08)	(398.70)
Đài Loan	(178.72)	(178.72)	1,565.25
Hàn Quốc	(9.96)	107.33	2,022.26
Nhật Bản		(141.78)	(141.80)
Trung Quốc			22,974.56

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-12.11
Trung Quốc	17.63
Singapores	-12.11
Phillippines	5.39
Malaysia	-0.71



Nguồn: Fiinpro, BSC

Thị trường hàng hóa: Giá dầu tăng nhẹ

Mặt hàng	Đơn vị	14/2	% Sáng	13/2	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	79.12	-1.27%	80.14	0.53%	2.57%	0.60%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	86.61	0.25%	86.39	2.24%	6.94%	2.87%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	250.98	-0.84%	253.11	1.09%	2.16%	1.12%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,856.11	0.14%	1,853.49	-0.65%	-0.91%	-3.34%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	21.99	-0.01%	21.99	-0.05%	-0.82%	-9.38%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,536.00	0.16%	1,533.50	1.44%	1.42%	2.64%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	800.75	0.63%	795.75	3.61%	5.09%	7.02%		AFX
Sữa	USd/bu.	18.01	-0.28%	18.06	0.73%	3.15%	-3.33%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	222.00	-0.27%	222.60	-0.85%	-1.99%	-1.11%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	19.68	-1.80%	20.04	0.15%	0.92%	7.31%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	176.75	1.20%	174.65	0.55%	0.54%	22.15%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,938.00	0.91%	0.75%	-2.71%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	3,989.00	-1.04%	4,031.00	-0.67%	-0.67%	-1.99%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,412.50	-1.15%	-4.78%	-5.34%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	843.00	-1.17%	853.00	-0.87%	0.12%	-0.12%		HPG
Than	USD/MT			198.75	-3.52%	-18.21%	-37.28%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng vào ngày thứ Hai (13/02), phục hồi từ đà giảm trước đó khi nhà đầu tư cân nhắc kế hoạch cắt giảm sản lượng dầu thô của Nga và những lo ngại về nhu cầu trong ngắn hạn trước khi dữ liệu lạm phát của Mỹ được công bố.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz.)



Nguồn: Bloomberg, BSC

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia